TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 10-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Lý

Bà Nguyễn Thị Tin

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y. tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Sơn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/5/2022 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang; Điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 22/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST- HS ngày 26/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phùng Văn H,** sinh năm 1971; tên gọi khác: không; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn N, xã NH, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/10;dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Văn B, sinh năm 1925 (đã chết); và bà: Dương Thị N, sinh năm 1928 (đã chết); có vợ: Bùi Thị H1, sinh năm 1978 và 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2015.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/11/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Huyền T**, sinh năm 1986; tên gọi khác: không; nơi thường trú: Tổ dân phố 2, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nơi ở: Số nhà 407, tổ dân phố T, phường Đ, thành phố B; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T1, sinh năm 1956 (Hiện là phạm nhân, đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập, Phú Thọ) và bà Nguyễn Hương G, sinh năm 1962 (hiện bỏ đi khỏi địa phương không rõ địa chỉ); chung sống như vợ chồng với anh Hà Quốc T2, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2020.

- Tiền án: Bản án số 34/2011/HSST ngày 09/03/2011 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/07/2017. Đã chấp hành hình phạt bổ sung và tiền án phí ngày 09/5/2022.

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 09/02/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 23/6/2005, chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo không bị giam giữ, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1973. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 ngày 01/11/2021, tại nhà ở Phùng Văn H, sinh năm 1971, ở thôn N, xã NH, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tang vật thu giữ:

01 hộp giấy hình chữa nhật màu trắng- xanh bên ngoài có chữ nước ngoài có nắp, bên trong có 02 túi nilon màu trắng có rãnh khoá nhựa, viền kẻ màu đỏ, trong đó: 01 túi đựng 03 viên nén màu hồng đỏ, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu

“WY” và 01 túi nilon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (được niêm phong trong một hộp giấy đựng khẩu T nhãn hiệu Thịnh Phát);

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có ốp nhựa trong suốt; 01 thanh kim loại dạng ống rỗng, hình hộp, kích thước 140cm x 07cm x 03cm”.

Đấu tranh khai thác nhanh, H khai nhận: Số ma tuý bị thu giữ trên, H mua của Lê Huyền T, sinh năm 1986 ở thôn T, xã Đ, thành phố B ngày 26/10/2021 đem về cất dấu, mục đích để sử dụng, và H khai đang chờ T đem ma tuý đến bán cho H (BL 43,44).

Bằng các biện pháp nghiệp vụ, hồi 13 giờ ngày 01/11/2021, tại nhà ở Phùng Văn H, sinh năm 1971 ở thôn N, NH, Y, Bắc Giang, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang Lê Huyền T, sinh năm 1986, trú tại số nhà 407, tổ dân phố T, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, tang vật thu giữ:

01 túi nilon màu trắng bên trong đựng một gói giấy, mặt bên ngoài và bên trong đều có sọc kẻ ngang màu xanh, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng có đề chữ “RƠ LƯỠI ĐÔNG FA 3 CON NAI” màu đỏ, bên trong có đựng 01 túi nilon màu trắng, bên trong có đựng chất cục bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có đựng chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu “QT”;

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng có ốp màu trắng có đề chữ “ADIDAS” màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiện Wave alpha màu đen BKS: 98G1-076.31.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở Phùng Văn H và nơi ở Lê Huyền T, Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Ngày 02/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định các chất thu giữ được khi bắt quả tang H và T.

Tại bản kết luận giám định số 1743/KL-KTHS ngày 04/11/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) loại hộp đựng khẩu T nhãn hiệu "Thịnh Phát" đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) hộp giấy dạng hình hộp chữ nhật màu xanh, trắng, một đầu có nắp đậy:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ **là ma túy,** có khối lượng 2,706 gam, loại Methamphe tamine.

- 03 (ba) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ **là ma túy**, có khối lượng 0,305 gam, loại Methamphetamine" (BL 54-57).

Tại bản Kết luận giám định số 1730/KL-KTHS ngày 02/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT", đã được niêm phong gửi giámđịnh:

- Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy mặt bên ngoài và bên trong đều có dòng kẻ ngang màu xanh **là ma túy, có khối lượng 0,114 gam, loại Heroine.**

- Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, trên túi có chữ "RƠ LƯỠI ĐÔNG FA 3 CON NAI" màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng **là ma túy, có khối lượng 1,173 gam, loại Heroine**.

- Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng: Chất tinh thể màu trắng lẫn chất màu hồng đỏ đều **là ma túy, có tổng khối lượng 0,301 gam, loại Methamphetamine**." (BL 145, 146).

Tại Cơ quan điều tra Phùng Văn H và Lê Huyền T đều khai nhận:

Phùng Văn H và Lê Huyền T quen biết nhau qua các mối quan hệ xã hội, do H và T đều bị nghiện ma tuý. Để có ma tuý sử dụng và tiền chi dùng cá nhân, biết ở khu vực M, Thành Phố Bcó ma tuý bán, nên T đã đi tìm mua ma tuý đem về cất dấu bán cho những người nghiện, trong đó có Phùng Văn H. Tại cơ quan điều tra, T khai nhiều lần bán ma tuý cho HH khai nhiều lần mua ma tuý của T để sử dụng. Cụ thể việc mua, bán ma tuý của Phùng Văn H và Lê Huyền T như sau:

Ngày 25/10/2021, Lê Huyền T có dùng điện thoại di động để liên lạc với Phùng Văn H với nội dung "Chú ơi, chú hết h chưa? Mai cháu mang xuống ạ" tức hỏi H hết ma tuý chưa mai T mang ma tuý đến, thì H trả lời H vẫn còn ma tuý và bảo T mai mang ma tuý sang bán cho H thì T đồng ý. Khoảng 06 giờ ngày 26/10/2021, T từ nhà đến khu vực phường M, TP B tìm và mua được của người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 túi ni lon, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng là chất ma tuý tổng hợp và 01 túi ni lon trong đựng 04 viên nén màu hồng đỏ là ma tuý hết 500.000đ đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, T đem số ma tuý mua được ở

trên đến nhà H bán cho Phùng Văn H với giá 1.000.000 đồng, sau đó T ra về. Sau khi về nhà, đến buổi chiều cùng ngày 26/10/2021, T đến khu vực phường M, thành phố B tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma tuý loại Heroin và một gói ma tuý tổng hợp hết 1.000.000đ đem về nhà cất dấu, mục đích để bán. Khoảng 08 giờ ngày 01/11/2021, sau khi liên lạc và được Phùng Văn H đồng ý mua ma tuý, T đem số ma tuý mua được ngày 26/10/2021 cất dấu ở nhà đem đến thôn N, NH, Y, Bắc Giang để bán cho Phùng Văn H nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan điều tra Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật.

Đối với Phùng Văn H sau khi mua được ma tuý của T ngày 26/10/2021, H đem cất dấu số ma tuý vào một hộp giấy để trong phòng ngủ, mục đích để sử dụng dần. Trong khoảng thời gian từ ngày 26/10/2021 đến ngày 31/10/2021, H khai đã sử dụng hết 01 viên ma tuý và một ít ma tuý tổng hợp. Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 01/11/2021, H đem một ít ma tuý ra sử dụng thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện đến bắt quả tang thu giữ tang vật.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhiều lần bán ma tuý cho H, H khai nhiều lần mua ma tuý của T để sử dụng. Tuy nhiên, cơ quan điều tra chỉ chứng minh được, ngày 26/10/2021, T đem ma tuý đến bán cho Phùng Văn H và ngày 01/11/2021, T đem ma tuý đến nhà H để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Trong vụ án này, đối với đối tượng bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98G1- 076.31 thu giữ của T, kết quả điều tra xác định là của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973 ở thôn C, xã Đ, huyện Y Bắc Giang do anh Lương Đức T3, sinh năm 1990 là con trai bà L cho T mượn, bà L và anh T3 không biết T mượn xe để đi thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 15/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98G1- 076.31 cho bà L (BL 185, 186).

Tang vật của vụ án gồm: 01 (một) phong bì thư ký hiệu "QT" được niêm phong bằng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 hộp giấy đựng khẩu T nhãn hiệu "Thịnh Phát" được niêm phong bằng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 chiếc ví da màu xanh rêu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, có ốp ngoài màu trắng có đề chữ ADIDAS màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có ốp nhựa trong suốt; 01 thanh kim loại dạng ống rỗng, hình hộp, kích thước 140cm x 07cm x 03cm được chuyển đến kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSYD ngày 19/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Phùng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự ; truy tố bị cáo Lê Huyền T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Các bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Qua thẩm vấn tại phiên toà, kiểm sát viên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

- Đối với bị cáo Phùng Văn H: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Phùng Văn H từ 02 đến 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 01/11/2022.

- Đối với bị cáo Lê Huyền T: Áp dụng điểm b,q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lê Huyền T 09 đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Tại giai đoạn

xét xử sơ thẩm, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm tố tụng.

[2] Tại phiên toà các bị cáo H, T thừa nhận số ma tuý mà Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bị bắt quả tang. Những lời khai của bị cáo Phùng Văn H và Lê Huyền T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định; lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Do bị nghiện ma tuý và để có ma tuý sử dụng và có tiền chi dùng cá nhân. Trong ngày 26/10/2021, Lê Huyền T đã 02 lần đến khu vực phường M, thành phố B tìm và mua được ma tuý của người không biết tên địa chỉ, cụ thể:

Lần 1, mua được 02 gói ma tuý loại Methamphetamine**,** có khối lượng 2,706 gam; 01 túi ni lon trong đựng 03 viên ma tuý, có khối lượng 0,305 gam, loại Methamphetamine", sau đó đem toàn bộ số ma tuý trên đến thôn N, NH, Y, Bắc Giang bán cho Phùng Văn H. Số ma tuý H mua của T mục đích để sử dụng, đến ngày 01/11/2021, khi H đem một ít ma tuý ra sử dụng thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện đến bắt quả tang thu giữ tang vật.

Lần 2, mua được 02 gói ma tuý loại Heroine có tổng khối lượng 1,287 gam; 01 gói ma tuý khối lượng 0,301 gam, loại Methamphetamine, đem về nhà cất dấu, đến ngày 01/11/2021, T đem số ma tuý trên đến thôn N, NH, Y, Bắc Giang để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang thu giữ tang vật.

Như vậy, Cáo trạng số 27/CT-VKSYD ngày 19/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Phùng Văn Hvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Huyền T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã bị xét xử về hình sự.

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Cả hai bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là độc lập, không có sự liên quan với nhau, do vậy vụ án không có đồng phạm.

- Nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội: Bị cáo T phạm tội nhằm mục đích vụ lợi; Bị cáo H phạm tội vì nhu cầu cá nhân, tàng trữ ma tuý để sử dụng.

[4] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để giáo dục riêng đối với bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy nói chung.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, đáng lẽ cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Nhưng xét thấy, các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với người bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của T không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy bị thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc ví da màu xanh rêu là công cụ bị cáo T sử dụng để chứa ma túy đi bán trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, có ốp ngoài màu trắng có đề chữ ADIDAS màu đen; và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có ốp nhựa trong suốt là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 thanh kim loại dạng ống rỗng, hình hộp, kích thước 140cm x 07cm x 03cm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98G1- 076.31 thu giữ của T, kết quả điều tra xác định là của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973 ở thôn C, xã Đ, huyện Y Bắc Giang do anh Lương Đức T3, sinh năm 1990 là con trai bà L cho T mượn, bà L và anh

T3 không biết T mượn xe để đi thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 15/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98G1- 076.31 cho bà Lan là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về hình phạt:

- Đối với bị cáo Phùng Văn H: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Văn H **02 năm tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 01/11/2021.

- Đối với bị cáo Lê Huyền T: Căn cứ điểm b,q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Huyền T **09 năm tù** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu "**QT**" được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phòng và dấu tròn mực đỏ của Công an xã Nội Hoàng.

+ 01 (một) hộp giấy đựng khẩu T nhãn hiệu "Thịnh Phát" bên ngoài dán mảnh giấy trắng niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu tròn mực đỏ của Công an xã NH và dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang;

+ 01(một) chiếc ví da màu xanh rêu;

+ 01(một) thanh kim loại KT 1m40x06cmx03cm.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động OPPO màu xanh;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, có ốp ngoài màu trắng có đề chữ "ADIDAS" màu đen.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phùng Văn H, Lê Huyền T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Báo cho các bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chị cục THADS huyện Y;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Dung